

K11W

CHỐNG THẤM PHA XI MĂNG CHO TƯỜNG NGOÀI TRỜI

MÔ TẢ SẢN PHẨM

K11W là dung dịch chống thấm một thành phần dạng lỏng, được sử dụng kết hợp với xi măng để tạo thành lớp phủ chống thấm gốc xi măng – polymer cải tiến, có độ đàn hồi và khả năng bám dính cao. Sau khi đóng rắn, sản phẩm hình thành lớp màng chống thấm liên tục, có khả năng kháng nước, kháng ẩm và chống thấm ngược nhẹ, đồng thời duy trì hiệu ứng kỵ nước (hydrophobic) giúp giảm hấp thụ nước trên bề mặt. Hệ vật liệu được thiết kế tối ưu cho tường đứng, đặc biệt trong các điều kiện chịu tác động thời tiết, tia UV và chu kỳ ẩm – khô lặp lại.



ẢNH MINH HOẠ Thi công K11W chống thấm tường ngoài trời chịu mưa trực tiếp



ẢNH MINH HOẠ Tường tầng hầm được bảo vệ bằng lớp chống thấm gốc xi măng



ẢNH MINH HOẠ Chân tường tiếp giáp nền và khe hai kết cấu đã phủ liền mạch

CÔNG DỤNG

- Chống thấm tường ngoài trời chịu mưa trực tiếp
- Chống thấm tường tầng hầm (áp lực nước nhẹ – trung bình)
- Bảo vệ bề mặt bê tông và khối xây khỏi xâm nhập nước và hơi ẩm
- Giảm hiện tượng thấm mao dẫn và loang ẩm trên tường
- Lớp nền chống thấm trước khi sơn phủ hoặc hoàn thiện

BỀ MẶT PHÙ HỢP

- Tường bê tông đúc tại chỗ
- Tường xây gạch đã tô vữa xi măng
- Bề mặt vữa xi măng – cát có cường độ đạt yêu cầu
- Các bề mặt đứng ổn định, không biến dạng
- **Không phù hợp:** bê tông nhẹ (AAC, panel nhẹ); khe co giãn, vết nứt động hoặc kết cấu có chuyển vị

TÍNH CHẤT KỸ THUẬT

Các chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn	Kết quả
Cường độ bám dính sau 28 ngày trên nền bê tông	ASTM D7234-21	≥ 1,0MPa
Cường độ bám dính sau 28 ngày lão hoá nhiệt		≥ 1,6MPa
Cường độ chịu kéo lớn nhất	ASTM D412-16(2021)	≥ 1,2MPa
Độ giãn dài khi đứt sau 28 ngày		70% ± 5%
Khả năng chống thấm nước (áp suất 1,5kPa trong 7 ngày)	BS EN 14891:2017	Không thấm
Khả năng tạo cầu vết nứt		≥ 0,75mm

Kết quả và đề xuất dựa trên thử nghiệm trong phòng thí nghiệm; kết quả thực tế có thể thay đổi tuỳ phương pháp và điều kiện thi công cụ thể

THÔNG SỐ NHANH

ĐÓNG GÓI	04kg/thùng và 18kg/thùng
TỈ LỆ PHA TRỘN	Trộn 1kg sản phẩm (đã khuấy đều) với 0,5kg xi măng
MÀU SẮC	Lỏng trắng đục, cốt liệu trắng ngà
HẠN SỬ DỤNG	12 tháng khi bao bì chưa mở
THỜI GIAN SỬ DỤNG SAU TRỘN	01 giờ ở 35°C, RH ≥ 60%
ĐỊNH MỨC	0,5 - 1,0kg/m²: tường ngoài trời, khu vực vệ sinh 2,0kg/m²: tường tầng hầm
THỜI GIAN CHỜ GIỮA CÁC LỚP	30 - 60 phút (hoặc lâu hơn tuỳ điều kiện thực tế; tay chạm vào không dính)
THỜI GIAN CHỜ THỬ NƯỚC	3 - 7 ngày (tuỳ yêu cầu thực tế)
THỜI GIAN CHỜ TÔ VỮA, DÁN GẠCH	Tối thiểu 7 ngày
ĐIỀU KIỆN LƯU TRỮ	Nơi khô mát, có bóng râm

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- **Da và mắt:** K11W khi trộn với xi măng có tính kiềm, có thể gây kích ứng, khô rát hoặc bỏng nhẹ da khi tiếp xúc lâu; bụi xi măng hoặc hỗn hợp ướt bắn vào mắt có thể gây đỏ, đau rát, tổn thương giác mạc
- **Văng vào mắt:** rửa ngay dưới vòi nước sạch chảy nhẹ 10 - 15 phút, giữ mắt mở, không dụi; vẫn đau rát hoặc mờ mắt thì đến cơ sở y tế ngay
- **Bảo hộ:** Găng tay khi trộn và thi công · Kính bảo hộ khi trộn, phun, quét hoặc cắt/mài · Khẩu trang chống bụi mịn khi trộn xi măng, cắt gạch, mài · Quần áo bảo hộ tay dài, quần dài
- **Môi trường thi công:** khu vực thông thoáng, có lưu thông không khí; tránh không gian kín, nơi có trẻ em, vật nuôi; hạn chế hít bụi xi măng, bụi vữa
- **Vật liệu thừa:** đậy kín thùng sau khi dùng, lưu trữ nơi khô ráo tránh nắng nóng; không đổ hỗn hợp K11W thừa xuống cống, mương — để khô rồi xử lý như rác xây dựng
- Tra cứu **Phiếu Dữ liệu An toàn Hoá chất (SDS)** mới nhất tại website chính thức BUMATECH hoặc liên hệ bộ phận kỹ thuật

KHUYẾN CÁO & MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Không sử dụng cho khe co giãn động, vết nứt kết cấu hoặc vị trí có chuyển vị lớn nếu không có hệ băng/chống thấm chuyên dụng đi kèm
- Không thi công quá dày trong một lớp (tối đa khoảng 1kg/m²/lớp); chia thành nhiều lớp mỏng để hạn chế nứt và phồng rộp
- Chỉ dùng xi măng có cường độ nén sau 28 ngày ≥ 40MPa; trộn bằng máy tốc độ thấp để hỗn hợp đồng nhất, ít bọt khí. Tránh nắng nóng trực tiếp lên vật liệu và bề mặt thi công — thi công lúc mát, có che chắn
- Tuân thủ thời gian bảo dưỡng giữa các lớp và thời gian chờ trước khi ốp lát, bả, sơn phủ để lớp màng đạt đủ cường độ và khả năng chống thấm
- Thông số trong tài liệu được xác lập từ thử nghiệm phòng thí nghiệm ở điều kiện tiêu chuẩn; giá trị thực tế thay đổi theo nhiệt độ, độ ẩm, vật liệu đi kèm, phương pháp và tay nghề thi công. Người sử dụng có trách nhiệm kiểm tra sự phù hợp với mục đích sử dụng thực tế
- BUMATECH không chịu trách nhiệm với tổn thất do sử dụng sai mục đích, thi công sai hướng dẫn hoặc kết hợp vật liệu không tương thích chưa được xác nhận bằng văn bản; bảo lưu quyền cập nhật thông tin kỹ thuật không cần báo trước. Kiểm tra phiên bản TDS mới nhất trên website trước mỗi dự án

CÔNG TY TNHH BUMATECH

Trụ sở: 154/1/5 Cống Lở, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
Văn phòng: 91 Hoàng Bật Đạt, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
Nhà xưởng: 820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh

KỸ THUẬT 0979 793 804
KINH DOANH 0914 765 778
bumagreen@bumatech.com.vn
www.bumatech.vn

CHI TIẾT THÔNG TIN K11W - VN
BROCHURE CHỐNG THẤM
HỒ SƠ NĂNG LỰC BUMATECH